

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-PT  
Ngày 19 tháng 3 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tạ Văn Thành

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Toàn; Ông Nguyễn Kim Ái.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Mỹ Hạnh - Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:**

Ông Hoàng Thanh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 117/2021/TLPT- HS ngày 04 tháng 12 năm 2020. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số Bản án số: 41/2020/HS- ST Ngày 30 tháng 10 Năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Hạ hòa.Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 166/2020/QĐXXPT- HS ngày 17 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo kháng cáo:

**1. Giáp Văn Q** - Sinh ngày 24 tháng 5 năm 1987, tại huyện N, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Khu 2, X, huyện B, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giáp Văn P (đã chết) và bà Trịnh Thị C, sinh năm 1957; Vợ: Hoàng Thị L, sinh năm 1988, con: Có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 67/2011/HSST ngày 30/9/2011 của Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Giang xử phạt Giáp Văn Q 04 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Đã chấp hành xong hình phạt ngày 15/9/2013 và án phí ngày 14/4/2014; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

**2. Hoàng Thị L** - Sinh ngày 07 tháng 11 năm 1988, tại huyện B, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu 2, X, huyện B, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Công nhân (đã nghỉ việc do sinh con); Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn TH (đã chết) và bà Bùi Thị V, sinh năm 1964; Chồng: Giáp Văn Q, sinh năm 1987, con: Có 03, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân

thân: Không; Không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện nay bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã X, huyện B, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị L: Luật sư Đường Ngọc H và luật sư Nguyễn Ngọc Đ, Công ty luật TNHH Minh Nghĩa, đoàn luật sư thành phố Hà Nội. (Đều có mặt).

Địa chỉ: Tầng 6 - số 74A/116 Nhân Hòa Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

**3. Giáp Văn H** - Sinh ngày 13 tháng 5 năm 1997, tại huyện N, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn M, xã TH, huyện N, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giáp Văn G, sinh năm 1964 và bà Lương Thị G, sinh năm 1967; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2020 đến ngày 28/6/2020 được cho tại ngoại. Hiện nay bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã TH, huyện N, tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cáo trạng số 42/CT-VKSHH ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ đã truy tố **Giáp Văn Q** về tội Trộm cắp Tài sản quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự; **Hoàng Thị L** về tội Trộm cắp Tài sản quy định tại điểm b, c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; **Giáp Văn H** về tội Trộm cắp Tài sản quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và **Hoàng Văn T** về tội Tiêu thụ Tài sản do người khác phạm tội mà có quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự do trên cơ sở điều tra xác định được:

Khoảng 02 giờ ngày 29/3/2020, Giáp Văn Q sinh năm 1987 ở khu 2 xã X, huyện B, tỉnh Phú Thọ cùng vợ là Hoàng Thị L sinh năm 1988 cùng nhau từ nhà đi trộm cắp Tài sản trên địa bàn huyện Hạ Hòa. Q điều khiển xe máy BKS 19AD - 025.02 chở L ngồi sau. Khi đi đến khu 8 xã Âm Hạ, huyện Hạ Hòa, Q phát hiện thấy trong sân nhà ông Nguyễn Văn Xây sinh năm 1952 có 03 chiếc xe máy dựng ở sân nên dừng xe bảo L đi cách khoảng 01km đứng chờ. Q cầm theo túi đồ đựng dụng cụ dùng vào việc trộm cắp đi bộ đến cổng nhà ông Xây, dùng thanh sắt mang theo phá khoá cổng đi vào sân thấy cả 03 xe máy đều khoá cở, chiếc xe Honda Click BKS 19F1- 001.51 dựng ở giữa. Q dùng vạm phá khoá chiếc xe Honda Dream BKS 19H5- 7099 rồi dắt ra đường. Trên xe treo 01 mũ bảo hiểm và 01 chiếc áo chống nắng. Q dắt xe cách nhà ông Xây khoảng 200m thì dựng ở ven đường rồi quay lại phá khoá cở chiếc xe Honda Click, mở cốp xe thấy có 01 chiếc ví giả da màu nâu có dây đeo nên lấy đeo lên người. Sau đó, dùng vạm phá khoá cở chiếc xe

Honda Wave BKS 29N1- 111.04 dắt ra đường nổ máy đi đến chỗ L đang chờ. Tại đây, Q nói với L đã trộm cắp được 02 xe máy nên bảo L dựng xe 19AD - 025.02 ở ven đường còn Q chở L bằng xe 29N1 - 111.04 vừa trộm cắp được đi đến vị trí để chiếc xe biển số 19H5- 7099 trộm cắp trước đó để L đi xe này về nhà. Q và L mỗi người điều khiển một chiếc xe trộm cắp được và thống nhất cứ đi một đoạn khoảng vài trăm mét thì dừng lại để một chiếc xe trộm cắp được ở ven đường rồi Q chở L quay lại lấy chiếc xe 19AD - 025.02 và điều khiển đi đến vị trí dựng chiếc xe trộm cắp. Mục đích là đưa được cả 03 chiếc xe về nhà. Cứ như vậy, Q và L đưa được 03 chiếc xe đến khu vực đường liên xã thuộc khu 5 xã Phương Viên thì dựng chiếc xe biển số 19H5 - 7099 ở ven đường. Lúc này, Q bảo L điều khiển xe biển số 29N1 - 111.04 về nhà trước. Khi L vừa đi khỏi thì Q bị lực lượng Công an huyện Hạ Hoà đang đi làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện đồng thời thu giữ chiếc xe mô tô BKS 19AD - 025.02 và chiếc xe mô tô biển số 19H5 - 7099 là Tài sản vừa trộm cắp được. Ngay sau đó, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hạ Hòa đã thu giữ chiếc xe biển số 19H5 - 7099 tại nhà Q khi khám xét khẩn cấp.

Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu của 02 chiếc xe máy Q và L trộm cắp là của gia đình anh Nguyễn Tiến Thành sinh năm 1979 là con trai ông Xây. Chiếc ví giả da màu nâu là của chị Vũ Thị Hồng Hà sinh năm 1989 là con gái ông Xây. Trong ví không có Tài sản gì có giá trị.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hạ Hòa đã trưng cầu định giá xác định trị giá Tài sản mà Q và L trộm cắp.

Tại bản kết luận định giá Tài sản số 18 ngày 30/3/2020, Hội đồng định giá Tài sản huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ kết luận: Chiếc xe Honda Dream BKS 19H5 - 7099 trị giá 4.000.000 đồng; chiếc xe Honda Wave BKS 29N1 - 111.04 trị giá 5.000.000 đồng; 01 mũ bảo hiểm trị giá 120.000 đồng; 01 áo chống nắng trị giá 170.000 đồng; 01 ví đeo giả da trị giá 100.000 đồng. Tổng trị giá Tài sản trộm cắp là 9.390.000 đồng.

Sau khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giam đối với Giáp Văn Q về tội Trộm cắp Tài sản, Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Hạ Hòa làm rõ: Do không có công ăn việc làm và cần tiền để chi tiêu trong gia đình nên ngoài vụ trộm cắp nêu trên, Giáp Văn Q cùng vợ là Hoàng Thị L và cháu là Giáp Văn H sinh năm 1997 ở thôn M, xã TH, huyện N, tỉnh Bắc Giang đã thực hiện 13 vụ trộm cắp trên địa bàn các huyện Hạ Hoà, Đoan Hùng, B thuộc tỉnh Phú Thọ. Sau khi trộm cắp được Tài sản là xe máy, Q mang bán cho Hoàng Văn T sinh năm 1987 ở xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Mặc dù biết là Tài sản do Q trộm cắp nhưng T vẫn mua vì giá rẻ. Cụ thể như sau:

**Vụ thứ nhất:** Giáp Văn Q khai: Chiều ngày 05/01/2020, Vũ Hữu TH sinh năm 1981 ở xã Nghĩa Hoà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô BKS 98E1- 519.12 đến huyện B, tỉnh Phú Thọ chơi và gặp Giáp Văn Q ở ngã ba X.

Do có quen biết từ trước nên TH rủ Q đi lên địa bàn huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xem ai có Tài sản sơ hở thì trộm cắp. Q đồng ý. Khoảng 03 giờ sáng ngày 06/01/2020, Q điều khiển xe mô tô biển số 98E1- 519.12 chở TH đi lên địa bàn huyện Đoan Hùng. Khi đi đến khu 1 xã Minh Tiến, TH phát hiện trong sân nhà anh Nguyễn Văn Ngọc sinh năm 1980 dựng 01 chiếc xe mô tô nên bảo Q dừng xe, đứng canh giới ở gần nhà văn hoá khu 1 còn TH đi bộ quay lại nhà anh Ngọc. Khoảng 10 phút sau, Q thấy TH trộm cắp được 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu đen, BKS 19E1- 208.87. Sau đó, TH điều khiển xe vừa trộm cắp được, Q điều khiển xe BKS 98E1- 519.12 cùng đi về nhà TH ở tỉnh Bắc Giang để bán. Khi còn cách nhà TH khoảng 25km, cả hai dừng lại ăn sáng. Lúc này, TH kiểm tra phát hiện trong cốp xe có 10.000.000 đồng nên chia cho Q 5.000.000 đồng. Sau khi về đến nhà, TH nói với Q xe này khó bán nên để TH sử dụng và đưa cho Q thêm 4.000.000 đồng. Q đồng ý. Chiếc xe này sau đó TH bán cho em trai là anh Vũ Hữu Mạnh sinh năm 1984 ở thôn Tân Lập, xã Nghĩa Hoà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang với giá 8.000.000 đồng. Khi mua xe, Mạnh không biết đây là Tài sản trộm cắp. Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên anh Mạnh đã mang xe đến cầm cố cho Hoàng Văn T với số tiền 23.000.000 đồng hẹn 10 ngày sau sẽ lấy xe. Tuy nhiên, do không có tiền nên Mạnh vẫn chưa lấy được xe về. Trong quá trình Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hạ Hoà đang tiến hành điều tra hành vi trộm cắp Tài sản của Giáp Văn Q, T biết được chiếc xe là vật chứng của vụ án trộm cắp xảy ra tại Đoan Hùng nên đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hạ Hoà để phục vụ điều tra.

Tại bản kết luận định giá Tài sản số 62 ngày 25/5/2020, Hội đồng định giá Tài sản huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ kết luận: chiếc xe Honda Airblade BKS 19E1- 208.87 có trị giá 29.400.000 đồng.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đoan Hùng đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can Giáp Văn Q về tội Trộm cắp Tài sản. Đối với Vũ Hữu TH, Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập nhưng TH vắng mặt tại địa phương. Ngoài lời khai của Q, không có T liệu chứng cứ nào khác làm căn cứ xác định TH là người trộm cắp xe cùng Q nên Cơ quan điều tra chưa khởi tố. Do thời điểm này, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hạ Hoà đang khởi tố, bắt tạm giam Giáp Văn Q nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đoan Hùng đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hạ Hoà để điều tra theo Quyết định chuyển vụ án của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng.

**Vụ thứ hai:** Khoảng 01 giờ ngày 23/02/2020, Giáp Văn Q gọi vợ dậy bảo chở đi có việc. L điều khiển xe máy biển số 19AD- 025.02 chở Q ngồi sau chỉ đường. Trên đường đi, Q nói là đi trộm cắp xe máy, L đồng ý. Khi đến khu 6, xã Yên Kỳ, huyện Hạ Hoà, Q phát hiện trong sân nhà chị Nguyễn Thị Thu Hương sinh năm 1998 dựng một chiếc xe máy nên bảo L dừng lại đứng canh giới ở ngoài. Nhà chị Hương không có cổng, Q xuống xe đi bộ thẳng vào sân đến vị trí để chiếc xe

mô tô Honda Wave α BKS 19F1- 254.42 thấy xe khóa cổ nên dùng vạm mang theo phá khoá rồi dắt xe ra đường nổ máy điều khiển xe đến chỗ L đứng chờ. Sau đó L điều khiển xe biển số 19AD - 025.02 đi về nhà còn Q điều khiển xe trộm cắp được đến tỉnh Bắc Giang để bán. Trên đường đi, Q kiểm tra trong cốp xe có 01 đăng ký xe BKS 19F1- 254.42, 01 chứng minh nhân dân đều mang tên anh Lê Văn Dương và 01 giấy phép lái xe mang tên chị Nguyễn Thị Thu Hương.

Do trước đây được TH giới thiệu Hoàng Văn T có quán sửa xe, mua bán xe máy cũ nên Q điều khiển xe đến nhà T và nói với T đây là xe trộm cắp bán với giá 3.500.000 đồng. T đồng ý mua xe rồi tháo rời các bộ phận của xe bán cho những người cần phụ tùng thay thế được tổng số 4.280.000 đồng. Về giấy tờ để trong xe, Q đã vứt bỏ.

Tại bản kết luận định giá Tài sản số 13 ngày 30/3/2020, Hội đồng định giá Tài sản huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ kết luận: Chiếc xe Honda Wave α BKS 19F1- 254.42 trị giá 12.950.000 đồng.

**Vụ thứ ba:** Khoảng 01 giờ ngày 28/02/2020, Q dậy gọi vợ để đi trộm cắp Tài sản. L điều khiển xe máy BKS 19AD - 025.02 chở Q ngồi sau. Khi đến khu 4 xã Ca Đình, huyện Đoan Hùng, Q phát hiện nhà anh Lê Hùng Nguyên sinh năm 1976 có dựng một chiếc xe máy trong sân, cổng nhà không có cánh cửa nên bảo L dùng xe cảnh giới. Q xuống xe đi bộ vào thấy 01 xe Honda Dream BKS 19H3 – 0690, chìa khoá vẫn cắm ở ổ khoá điện nên dắt xe ra ngoài đường, nổ máy đi đến chỗ L đứng chờ rồi 02 vợ chồng mỗi người điều khiển một xe đi về nhà. Trên đường về, Q dừng lại dùng điện thoại di động chụp ảnh chiếc xe gửi cho T. T xem ảnh nói xe cũ quá không mua nên Q bỏ luôn xe ở lề đường và gọi điện cho L quay lại đón.

Tại bản kết luận định giá Tài sản số 68 ngày 22/5/2020, Hội đồng định giá Tài sản huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ kết luận: Chiếc xe Honda Dream BKS 19H3 - 0690 trị giá 3.000.000 đồng.

Sau khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Giáp Văn Q và Hoàng Thị L, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đoan Hùng đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hạ Hoà để điều tra theo Quyết định chuyển vụ án của VKSND huyện Đoan Hùng.

**Vụ thứ tư và thứ năm:** Khoảng 02 giờ ngày 05/3/2020, Q bảo L điều khiển xe máy BKS 19AD- 025.02 chở lên địa bàn huyện Hạ Hoà để trộm cắp Tài sản. Khi đến khu 3 xã Hương Xạ, Q phát hiện trong sân nhà chị Nguyễn Thị Thu Hương sinh năm 1989 có dựng nhiều xe máy, cổng nhà không đóng nên bảo L dùng xe. Q đi vào trong sân thấy chiếc xe Honda Wave S biển số 19X1- 8790 không khóa cổ dựng cùng 03 chiếc xe máy khác. Q dùng vạm mang theo phá ổ khoá điện chiếc xe này rồi dắt ra ngoài nổ máy đi theo đường quốc lộ 70B ngược lên thị trấn Hạ Hoà khoảng 200m đến chỗ L đang đứng đợi để bảo L điều khiển xe đi về. Trên đường về, khi đi cách nhà chị H khoảng 700m, vẫn thuộc địa bàn khu 3 xã Hương Xạ, Q

phát hiện thấy trong sân nhà anh Ngô Xuân Hưng sinh năm 1987 có 01 chiếc xe Honda Wave  $\alpha$  biển số 19F1- 085.82 nên nảy sinh ý định tiếp tục trộm cắp chiếc xe này. Đây là xe của anh Tạ Công Minh sinh năm 1990 ở khu 4, xã Hương Xạ, huyện Hạ Hoà gửi ở sân nhà anh Hưng. Q bảo L đi về trước rồi điều khiển xe vừa trộm cắp được của nhà chị Hường đi vào đường liên thôn cách nhà anh Hưng khoảng 300m và giấu chiếc xe này dưới bờ ruộng rồi đi bộ quay lại nhà anh Hưng. Q đi vào trong sân thấy xe mô tô biển số 19F1 - 085.82 không khoá cổ nên dùng vạm phá khoá điện, dắt xe ra đường nổ máy đi về nhà. Q nói với L là vừa trộm cắp được thêm chiếc xe này rồi chờ L quay lại lấy chiếc xe trộm cắp của nhà chị Hường. Sau đó L điều khiển xe biển số 19F1- 085.82 đi về nhà còn Q điều khiển chiếc xe biển số 19X1- 8790 đến xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang bán cho Hoàng Văn T với giá 2.500.000 đồng. T biết là xe do Q trộm cắp. Sau khi mua, T tháo rời các bộ phận để bán phụ tùng được 2.500.000 đồng.

Đến ngày 07/3/2020, Q tiếp tục mang chiếc xe biển số 19F1- 085.82 đến bán cho T với giá 3.500.000 đồng. T biết xe do Q trộm cắp nhưng vẫn mua sau đó tháo rời các bộ phận của xe bán phụ tùng được 4.120.000 đồng.

Hội đồng định giá Tài sản huyện Hạ Hoà định giá xác định: Chiếc xe Honda Wave S BKS 19X1- 8790 trị giá 5.400.000 đồng; chiếc xe Honda Wave  $\alpha$  BKS 19F1- 085.82 trị giá 3.900.000 đồng.

**Vụ thứ sáu:** Khoảng 03 giờ ngày 08/3/2020, L tiếp tục điều khiển xe máy BKS 19AD- 025.02 chở Q ngồi phía sau đi từ nhà đến địa bàn huyện Hạ Hoà để trộm cắp xe máy. Khi đến khu 4 xã Yên Luật, Q phát hiện trong sân nhà anh Nguyễn Ngọc Hùng sinh năm 1979 dựng hai chiếc xe máy nên bảo L dừng lại. Q xuống xe đi vào nhà anh Hùng thấy cổng được rào bằng lưới B40 và khoá với trụ cổng bằng khoá dây. Q dùng kim mang theo cắt lưới B40 ở sát ổ khoá rồi vào trong sân thấy chiếc xe Honda Airblade BKS 19F1- 184.22 không khoá cổ nên dùng vạm phá ổ khoá điện rồi dắt xe ra đường nổ máy đi đến chỗ L đang chờ cách đó khoảng 300m để cùng L điều khiển xe đi về nhà. Q kiểm tra thấy trong cốp xe vừa trộm cắp có 01 đăng ký xe, 01 bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc đều mang tên Nguyễn Ngọc Hùng và 01 chiếc áo mưa màu đỏ. Sau đó Q điều khiển xe đến bán cho Hoàng Văn T tại nhà T. Do chưa tìm được khách mua nên T và Q chưa thống nhất giá, T đưa trước cho Q 2.000.000 đồng hẹn khi nào bán được xe sẽ trả thêm. Q đồng ý. Chiếc áo mưa màu đỏ Q đã vứt trên đường đi.

Sau khi mua xe, T bán cho anh Nguyễn Đức Minh sinh năm 1979 ở thôn Trường Thịnh, xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang với giá 17.500.000 đồng nhưng anh Minh mới trả cho T 5.000.000 đồng, nợ lại 12.500.000 đồng. Khi mua xe anh Minh không biết đây là Tài sản do trộm cắp mà có. Sau khi biết đây là Tài sản trộm cắp, anh Minh đã tự nguyện giao nộp chiếc xe cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Hạ Hoà.

Tại bản kết luận định giá Tài sản số 11 ngày 08/3/2020, Hội đồng định giá Tài sản huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ kết luận: Chiếc xe Honda Airblade BKS 19F1- 184.22 trị giá 21.000.000 đồng; 01 chiếc áo mưa trị giá 35.000 đồng. Tổng trị giá Tài sản Q và L trộm cắp trong vụ án này là 21.035.000 đồng.

**Vụ thứ bảy và thứ tám:** Khoảng 02 giờ ngày 13/3/2020, Q gọi L dậy để đi trộm cắp Tài sản. L điều khiển xe máy BKS 19AD- 025.02 chở Q ngồi phía sau lên địa bàn huyện Đoan Hùng. Khi đến khu Tân Long, xã Tây Cốc, phát hiện trong sân nhà chị Vũ Thị Hà sinh năm 1990 có dựng 01 chiếc xe máy nên Q bảo L đi qua nhà chị Hà khoảng 100m thì dừng lại. Q đi bộ quay lại nhà chị Hà thấy cổng chỉ cài then, không khoá nên rút then mở cổng đi vào sân đến vị trí dựng chiếc xe mô tô Honda Wave RSX BKS 99E1- 027.73 chìa khoá vẫn cắm ở ổ khoá điện nên dắt xe ra đường rồi nổ máy đi đến chỗ L để cả hai đi về nhà. Trên đường về, phát hiện thấy nhà anh Nguyễn Văn Tuấn sinh năm 1996 ở khu 5 xã Ca Đình có dựng 01 chiếc xe máy ở trong sân nên Q để chiếc xe vừa trộm cắp được ở lề đường, bảo L đứng chờ rồi đi bộ quay lại. Do cổng nhà anh Tuấn không đóng nên Q đi vào sân đến vị trí chiếc xe Honda Wave BKS 19F1- 115.30, thấy chìa khoá vẫn cắm ở ổ khoá điện nên Q dắt xe ra ngoài nổ máy đi đến vị trí L đứng chờ. Q bảo L để chiếc xe BKS 19AD- 025.02 lại rồi mỗi người điều khiển một xe vừa trộm cắp được đi về. Đi được một đoạn, cả hai dừng lại để một xe trộm cắp ở ven đường mục đích chờ nhau bằng một xe quay lại để lấy xe BKS 19AD - 025.02. Bằng cách như vậy, Q và L mang được cả 03 chiếc xe về nhà.

Cùng ngày 13/3/2020, Q điều khiển xe BKS 99E1- 027.73 đến xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang bán cho T với giá 2.700.000 đồng rồi đón xe khách về nhà. Ngày hôm sau, Q tiếp tục mang chiếc xe BKS 19F1- 115.30 bán cho T với giá 3.300.000 đồng. Sau khi mua xe, T tháo dỡ các bộ phận của cả 02 xe bán được tổng số tiền là 6.610.000đ.

Hội đồng định giá Tài sản huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ định giá xác định: Chiếc xe Honda Wave RSX BKS 99E1- 027.73 trị giá 9.000.000 đồng; chiếc xe Honda Wave BKS 19F1- 115.30 trị giá 9.300.000 đồng.

Sau khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Giáp Văn Q và Hoàng Thị L về tội Trộm cắp Tài sản và khởi tố Hoàng Văn T về tội Tiêu thụ Tài sản do người khác phạm tội mà có, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đoan Hùng đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hạ Hoà để điều tra theo Quyết định chuyển vụ án của VKSND huyện Đoan Hùng.

**Vụ thứ chín:** Giáp Văn Q khai: Buổi chiều ngày 15/3/2020, Vũ Hữu TH điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 98E1- 519.12 đến gặp Q ở ngã ba X, huyện B và rủ Q đi trộm cắp Tài sản. Q đồng ý ngồi sau xe TH. Cả hai đi tìm xe sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 03 giờ ngày 16/3/2020, khi đến khu 8 xã Tiêu Sơn, huyện Đoan Hùng, phát hiện trong sân nhà anh Vũ Đình Quang sinh năm

1996 có dựng 01 chiếc xe máy Exciter BKS 19E1- 342.23. TH dùng xe đứng ngoài cảnh giới, Q đi vào trong sân đến vị trí dựng chiếc xe thấy xe không khoá cổ. Q dắt xe đi ngược lên hướng thị trấn Đoàn Hùng, cách nhà anh Quang khoảng 200m, rẽ vào một ngõ bên tay phải theo chiều đi rồi cùng TH tháo sườn xe đầu điện trực tiếp để nổ máy xe. Sau đó, Q điều khiển xe trộm cắp còn TH điều khiển xe BKS 98E1 - 519.12 đi lên Bắc Giang. Khi đến gần nhà TH, Q bảo cho Q chiếc xe trộm cắp được vì không có phương tiện đi lại. TH đồng ý. Q điều khiển xe đến quán sửa xe máy của Hoàng Văn T xin một biển kiểm soát xe máy có số 19F1- 254.42 rồi tiếp tục điều khiển xe về Hà Nội. Q vào một quán sửa xe bên đường thuê dán và chuyển màu sơn xe từ xanh sang đen, thay ổ khoá điện sau đó điều khiển xe về nhà để sử dụng. Trên đường đi, Q tháo biển kiểm soát của xe vứt đi rồi lắp BKS 19F1- 254.42 vào.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hạ Hoà thu giữ chiếc xe này khi khám xét nhà Q.

Tại bản kết luận định giá Tài sản số 48 ngày 15/4/2020, Hội đồng định giá Tài sản huyện Đoàn Hùng, tỉnh Phú Thọ kết luận: Chiếc xe Exciter BKS 19E1- 342.23 trị giá 44.100.000 đồng.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đoàn Hùng đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can Giáp Văn Q về tội Trộm cắp Tài sản. Đối với Vũ Hữu TH, Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập nhưng TH vắng mặt tại địa phương. Ngoài lời khai của Q, không có T liệu chứng cứ nào khác làm căn cứ xác định TH là người trộm cắp xe cùng Q nên Cơ quan điều tra chưa khởi tố. Sau khi khởi tố, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đoàn Hùng đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hạ Hoà để điều tra theo Quyết định chuyển vụ án của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoàn Hùng.

**Vụ thứ mười:** Ngày 17/3/2020, Giáp Văn H sinh năm 1997 ở thôn M, xã TH, huyện N, tỉnh Bắc Giang là cháu gọi Q là chú đến nhà vợ chồng Q chơi. Khoảng 01 giờ ngày 19/3/2020, Q gọi H dậy bảo “*chở chú đi có việc*”. H điều khiển xe mô tô Exciter gắn BKS 19F1- 254.42, (chiếc xe trộm cắp của anh Quang trong vụ thứ 9). Q ngồi sau chỉ đường. Trên đường đi Q bảo H xem nhà ai sơ hở thì trộm cắp xe máy. H đồng ý. Khi đến địa bàn khu 1 xã Hà Lương, huyện Hạ Hoà, Q phát hiện thấy trong sân nhà chị Phạm Thị Minh Tâm sinh năm 1972 có dựng 01 chiếc xe máy nên bảo H dừng lại chờ ở ngoài. Q xuống xe đi đến nhà chị Tâm thấy khóa cổng. Bên cạnh cổng là hàng rào bằng lưới B40. Q dùng kim sắt mang theo cạy đoạn sắt gắn trụ cổng chính với hàng rào rồi trèo vào trong sân đến vị trí dựng chiếc xe Honda Wave  $\alpha$  BKS 19F1- 312.57. Thấy xe không khoá cổ nên dắt xe ra nhưng do vướng hàng rào B40 và chân tường gạch của bờ rào nên Q tiếp tục dùng kim cắt lưới B40 đủ rộng để đưa xe ra. Sau đó Q gọi H vào để khênh xe qua chân tường rào bằng gạch. Sau khi đưa được xe ra ngoài, Q dùng vạm phá ổ khoá điện



của xe rồi điều khiển xe trộm cắp cùng H đi về nhà mình. Q cất chiếc xe gắn BKS 19F1- 254.42 tại nhà rồi cùng H điều khiển chiếc xe vừa trộm cắp lên Bắc Giang bán cho Hoàng Văn T với giá 4.000.000 đồng. Q chia cho H 2.000.000 đồng rồi cả 2 đón xe khách về nhà Q.

Sau khi mua xe, Hoàng Văn T tháo rời phần yếm xe, hai gương, ống xả và bán được 300.000 đồng. T lắp vào xe một ống xả khác và cho anh Trịnh Hồng Vượng, sinh năm 1994 ở thôn Trường Thịnh, xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang mượn làm phương tiện đi lại. Sau khi biết chiếc xe là Tài sản trộm cắp, anh Vượng đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hạ Hoà.

Tại bản kết luận định giá Tài sản số 17 ngày 30/3/2020, Hội đồng định giá Tài sản huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ kết luận: Chiếc xe Honda Wave  $\alpha$  BKS 19F1- 312.57 trị giá 17.100.000 đồng.

**Vụ thứ mười một:** Khoảng 02 giờ ngày 20/3/2020, Q tiếp tục gọi H dậy để đi trộm cắp xe máy. H đồng ý điều khiển xe Exciter gắn BKS 19F1- 254.42 chở Q ngồi sau chỉ đường đi sang địa bàn huyện Đoan Hùng. Khi đến khu 11 xã Ngọc Quan, phát hiện thấy nhà anh Nguyễn Hùng Thái, sinh năm 2002 không có cổng bảo vệ, trong sân dựng 02 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream và Exciter. H dùng xe để Q đi vào trong sân nhà anh Thái đến vị trí dựng chiếc xe Dream dùng kim cắt dây dẫn điện của xe Dream để chủ nhà nếu có phát hiện cũng không nổ máy xe đồn theo được. Sau đó Q trộm cắp chiếc xe Exciter BKS 19E1- 343.67. Q đấu dây điện trực tiếp để nổ máy xe và điều khiển đi lên Bắc Giang để bán xe. H điều khiển xe Exciter gắn BKS 19F1- 254.42 đi theo phía sau.

Theo lời khai của Q, do Vũ Hữu TH giới thiệu từ trước nên Q và H đến nhà anh Nguyễn Đức Toàn ở thôn Tân lập, xã Nghĩa Hoà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Tại đây, Q gặp và bán chiếc xe BKS 19E1- 343.67 cho một người đàn ông không quen biết với giá 11.800.000 đồng. Lúc này anh Toàn cũng không có mặt ở nhà. Sau khi bán được xe, Q chia cho H 5.500.000 đồng rồi điều khiển xe gắn BKS 19F1- 254.42 về nhà còn H về nhà mình ở tại thôn M.

Tại bản kết luận định giá Tài sản số 49 ngày 15/4/2020, Hội đồng định giá Tài sản huyện Đoan Hùng kết luận: Chiếc xe Exciter BKS 19E1 - 343.67 trị giá 42.300.000 đồng.

Sau khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Giáp Văn Q và Giáp Văn H, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đoan Hùng đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hạ Hoà để điều tra theo Quyết định chuyển vụ án của VKSND huyện Đoan Hùng.

**Vụ thứ mười hai:** Khoảng 04 giờ ngày 26/3/2020, Giáp Văn Q gọi vợ dậy và rủ đi trộm cắp Tài sản. L đồng ý điều khiển xe máy BKS 19AD- 025.02 chở Q ngồi phía sau chỉ đường. Hai người đi theo quốc lộ 2D về hướng xã Thanh Hà, huyện B.

Khi đến khu 1 xã Sơn Cương, thấy có 01 chiếc xe Honda Super Dream BKS 19U2-0769 dựng ở lề đường không có người trông coi nên Q bảo L dừng lại rồi xuống xe, đi bộ lại vị trí dựng chiếc xe trên. Thấy xe không khoá cốp, trên giá để hàng có 02 chiếc lờ tôm nên nhấc xuống đường và lấy vạm mang theo phá ổ khoá điện của xe rồi nổ máy điều khiển xe cùng L đi về nhà. Trên đường đi, Q dừng lại tháo biển số xe trộm cắp được vứt bỏ. Về đến nhà, Q kiểm tra thấy trong cốp xe có 01 chiếc ví giả da màu nâu đã cũ, bên trong có giấy tờ xe mang tên anh Nguyễn Hồng Phong ở khu 2 xã Sơn Cương, huyện B. Để tránh bị phát hiện, Q tháo yếm xe vứt bỏ, lấy bình sơn có sẵn ở nhà sơn vào một số bộ phận của xe rồi cất giấu ở gian bếp. Chủ sở hữu của chiếc xe trên là anh Nguyễn Hồng Phong, buổi sáng sớm ngày 26/3/2020 đi đánh tôm ở bờ sông nên dựng xe trên đường. Sau khi phát hiện mất xe, anh Phong đã trình báo Công an huyện B đề nghị giải quyết. Chiếc xe này, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Huyện Hạ Hoà đã thu giữ tại nhà Q khi khám xét khẩn cấp.

Tại bản kết luận định giá Tài sản số 34 ngày 22/4/2020, Hội đồng định giá Tài sản huyện B, tỉnh Phú Thọ kết luận: Chiếc xe Honda Super Dream BKS 19U2-0769 trị giá 14.750.000 đồng; chiếc ví giả da không có giá trị.

Sau khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Giáp Văn Q và Hoàng Thị L về tội Trộm cắp Tài sản, Cơ quan CSĐT - Công an huyện B đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hạ Hoà để điều tra theo Quyết định chuyển vụ án của VKSND huyện B.

**Vụ thứ mười ba:** Khoảng 02 giờ ngày 28/3/2020, Q và L tiếp tục cùng nhau đi trộm cắp Tài sản. L điều khiển xe máy BKS 19AD- 025.02 chở Q ngồi phía sau đi lên địa bàn huyện Hạ Hoà. Khi đến khu 4, xã Hương Xạ, Q phát hiện thấy trong lán để xe nhà anh Nguyễn Đình Độ sinh năm 1980 có một chiếc ô tô cứu hộ lớp và 01 chiếc xe máy nên bảo L dừng lại. Nhà anh Độ không có cổng, không có rào nên Q đi bộ thẳng vào lán, thấy chiếc xe Honda Wave S BKS 19F1- 086.90 khoá cốp, có một túi ni lon ở móc treo đồ. Q lấy vạm mang theo phá khoá cốp, khoá điện rồi dắt xe ra ngoài nổ máy điều khiển đi lên Bắc Giang để bán còn bảo L điều khiển xe 19AD - 025.02 đi về nhà. Trên đường đi, Q kiểm tra túi đồ trên xe chỉ thấy có 01 dao dọc giấy, 01 hộp lưỡi dao dọc giấy, 01 đôi găng tay cao su nên vứt bỏ rồi đi đến quán sửa xe của Hoàng Văn T để bán xe. Tại đây, Q bán cho T chiếc xe trên với giá 2.500.000 đồng.

Sau khi mua xe, T đã tháo rời các bộ phận của xe, xóa số máy để bán phụ tùng nhưng chưa kịp bán thì đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Hạ Hoà thu giữ khi khám xét khẩn cấp nhà T.

Tại bản kết luận định giá Tài sản số 16 ngày 31/3/2020, Hội đồng định giá Tài sản huyện Hạ Hoà kết luận: chiếc xe Honda Wave S BKS 19F1- 086.90 trị giá 5.610.000 đồng; 01 dao dọc giấy trị giá 15.000 đồng, 01 hộp lưỡi dao dọc giấy trị

giá 15.000 đồng; 01 đôi găng tay cao su trị giá 3.000 đồng. Tổng trị giá Tài sản trộm cắp được là 5.643.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 41/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa đã quyết định: Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm b, g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Giáp Văn Q.

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Thị L.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Giáp Văn H.

Căn cứ vào Khoản 1, 5 Điều 323, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn T.

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Giáp Văn Q, Hoàng Thị L, Giáp Văn H phạm tội "Trộm cắp Tài sản". Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Tiêu thụ Tài sản do người khác phạm tội mà có".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Giáp Văn Q 09 (Chín) năm tù về tội "Trộm cắp Tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 29/3/2020.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 04 (Bốn) năm tù về tội "Trộm cắp Tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Giáp Văn H 03 (Ba) năm tù về tội "Trộm cắp Tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Bị cáo được khấu trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 31/3/2020 đến ngày 28/6/2020.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo của mình.

\* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Giáp Văn Q, bị cáo Giáp Văn H. Giữ nguyên Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 41/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị L. Sửa một phần Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 41/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ đối với bị cáo Hoàng Thị L. Áp dụng thêm điểm b

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị L từ 3 năm 6 tháng đến 3 năm 7 tháng tù.

\* Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị L: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị L và cho bị cáo được H án treo.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Giáp Văn Q, bị cáo Hoàng Thị L, bị cáo Giáp Văn H. kháng cáo trong hạn luật định, được xem xét giải quyết.

[2] Nội dung của vụ án: Tại phiên tòa lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, T liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa.

Trong khoảng thời gian từ ngày 06/01/2020 đến ngày 29/3/2020, bị cáo Giáp Văn Q cùng các đồng phạm đã 14 lần trộm cắp xe máy với tổng trị giá 237.268.000 đồng (*Hai trăm ba mươi bảy triệu hai trăm sáu mươi tám nghìn đồng*). Cụ thể: Bị cáo Giáp Văn Q cùng bị cáo Hoàng Thị L trộm cắp 10 vụ, tổng Tài sản trộm cắp được trị giá 94.368.000 đồng; Bị cáo Giáp Văn Q cùng bị cáo Giáp Văn H trộm cắp 02 vụ, tổng Tài sản trộm cắp được trị giá 59.400.000 đồng; Ngoài ra Q còn trộm cắp 02 xe máy vào các ngày 06/01/2020 và 15/3/2020 trị giá 83.500.000 đồng;

Vì vậy, có đủ căn cứ xác định bị cáo **Giáp Văn Q** phạm tội: “Trộm cắp Tài sản” quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Bị cáo **Hoàng Thị L** phạm tội: “Trộm cắp Tài sản” quy định tại điểm b, c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và bị cáo **Giáp Văn H** phạm tội: “Trộm cắp Tài sản” quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ về hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử sơ thẩm cân nhắc khi quyết định hình phạt cho bị cáo là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Giáp Văn Q và Giáp Văn H không cung cấp thêm T liệu chứng cứ mới để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Riêng đối với bị cáo Hoàng Thị L, sau khi xét xử sơ thẩm đã tự nguyện

khắc phục một phần hậu quả trong điều kiện gia đình kinh tế gặp khó khăn, con bị cáo bị bệnh bẩm sinh, thường xuyên phải điều trị. Đối chiếu quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Do đó, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo. Giảm một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Giáp Văn Q và bị cáo Giáp Văn H. Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Giáp Văn Q và bị cáo Giáp Văn H. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị L. Sửa một phần quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Hoàng Thị L.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thị L cung cấp T liệu đã nộp 3.000.000đ để bồi thường cho bị hại nên tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ là phù hợp nên được chấp nhận.

[5] Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo được chấp nhận một phần.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí: Do Hội đồng xét xử sửa bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Hoàng Thị L nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Đối với kháng cáo của hai bị cáo Giáp Văn Q và bị cáo Giáp Văn H không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Giáp Văn Q và bị cáo Giáp Văn H. Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 41/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ đối với bị cáo Giáp Văn Q, bị cáo Giáp Văn H.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 356; Điểm c khoản 1 Điều 357. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị L. Sửa một phần quyết định của bản án sơ thẩm số 41/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

[2] Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Giáp Văn Q, Hoàng Thị L, Giáp Văn H phạm tội "Trộm cắp Tài sản". Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Tiêu thụ Tài sản do người khác phạm tội mà có".

[3] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm b, g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Giáp Văn Q.

Xử phạt bị cáo Giáp Văn Q 09 (Chín) năm tù về tội "Trộm cắp Tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 29/3/2020.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Giáp Văn H.

Giáp Văn H 03 (Ba) năm tù về tội "Trộm cắp Tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Bị cáo được khấu trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 31/3/2020 đến ngày 28/6/2020.

- Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Thị L.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp Tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Tạm giữ của bị cáo Hoàng Thị L số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để đảm bảo thi hành án phần bồi thường. Theo biên lai thu tiền số 02663 ngày 15 tháng 3 năm 2021 của chi cục thi hành án dân sự huyện hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

[4] Về án phí: Áp dụng Điểm a, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết của Ủy ban thường vụ quốc hội số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016.

Các bị cáo Giáp Văn Q và Giáp Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Hoàng Thị L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Hạ Hòa;
- Công an huyện Hạ Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa;
- TB UBND nơi các bị cáo cư trú;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu HS; VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Văn Thành**